

Số: /TB-SNN

Bình Định, ngày tháng năm 2022

THÔNG BÁO

Về việc công khai Danh mục dịch vụ công trực tuyến một phần đối với 48 thủ tục hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Thực hiện Quyết định số 3932/QĐ-UBND ngày 25 tháng 11 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố Danh mục 716 dịch vụ công thực hiện trực tuyến toàn trình trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Bình Định.

Sở Nông nghiệp và PTNT công khai Danh mục 48 thủ tục hành chính thực hiện dịch vụ công trực tuyến một phần thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và PTNT trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Bình Định, tại địa chỉ: <https://dichvucong.binhdinhh.gov.vn> (có Danh mục kèm theo)

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc hoặc chưa rõ, đề nghị các tổ chức, công dân liên hệ trực tiếp các Quầy làm việc của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn) để được giải thích, hướng dẫn chi tiết:

- Bà Nguyễn Ngọc Nga, tại Quầy số 14 (điện thoại: 039537677)
- Ông Võ Văn Hoan, tại Quầy số 15 (điện thoại: 0975030959)
- Bà Hứa Thị Thanh Khuyên, tại Quầy số 16 (điện thoại: 0763682322)

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thông báo để quý cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân liên quan biết, phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (báo cáo);
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Các sở, ngành, cơ quan, đơn vị, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh;
- Báo Bình Định, Đài PT-TH Bình Định;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở;
- Website của Sở;
- Lưu: VT, TCCB.

GIÁM ĐỐC

Trần Văn Phúc

PHỤ LỤC**Danh mục 48 thủ tục hành chính thực hiện dịch vụ công trực tuyến một phần thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và PTNT***(kèm theo Thông báo số: /TB-SNN ngày / /2022 của Sở Nông nghiệp và PTNT)*

STT	TÊN DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN	MÃ SỐ	Phần thực hiện trực tuyến		
			Nộp hồ sơ trực tuyến	Trả kết quả trực tuyến	Thanh toán trực tuyến ¹
1	Miễn, giảm tiền dịch vụ môi trường rừng (đối với bên sử dụng dịch vụ môi trường rừng trong phạm vi địa giới hành chính của một tỉnh)	1.000058		X	
2	Cấp Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật tàu cá	1.003563		X	
3	Cấp Giấy chứng nhận thẩm định thiết kế tàu cá	1.003590		X	
4	Cấp lại giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trong trường hợp tên chủ giấy phép đã được cấp bị thay đổi do chuyển nhượng, sáp nhập, chia tách, cơ cấu lại tổ chức thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh	1.003893		X	
5	Cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật đối với các lô vật thể vận chuyển từ vùng nhiễm đối tượng kiểm dịch thực vật	1.003984		X	
6	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón	1.007932		X	
7	Kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình (đối với các công trình trên địa bàn thuộc trách nhiệm quản lý của Sở Xây dựng, Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, trừ các công trình thuộc thẩm quyền kiểm tra của Hội đồng kiểm tra nhà nước về công tác nghiệm thu công trình xây dựng và cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Bộ Xây dựng, Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành) (Thay thế thủ tục tại Quyết định số 833/QĐ-BXD ngày 29/8/2016 của Bộ Xây dựng)	1.009794		X	
8	Hỗ trợ đầu tư xây dựng phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước (Đối với nguồn vốn hỗ trợ trực tiếp, ngân sách địa phương và nguồn vốn hợp pháp khác của địa phương phân bổ dự toán cho UBND cấp xã thực hiện)	2.001621		X	
9	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh nông, lâm, thủy sản (trường hợp trước 06 tháng tính đến ngày Giấy chứng nhận ATTP hết hạn)	2.001823		X	

¹ Áp dụng đối với các dịch vụ công có quy định thu phí, lệ phí, nghĩa vụ tài chính.

STT	TÊN DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN	MÃ SỐ	Phân thực hiện trực tuyến		
			Nộp hồ sơ trực tuyến	Trả kết quả trực tuyến	Thanh toán trực tuyến ⁱ
10	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản	1.000047	X	X	
11	Phê duyệt phương án khai thác động vật rừng thông thường từ tự nhiên	1.000055	X	X	
12	Phê duyệt phương án quản lý rừng bền vững của chủ rừng là tổ chức	1.000065	X	X	
13	Chuyển loại rừng đối với khu rừng do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thành lập	1.000071	X	X	
14	Phê duyệt chương trình, dự án và hoạt động phi dự án được hỗ trợ tài chính của Quỹ bảo vệ và phát triển rừng cấp tỉnh	1.000081	X	X	
15	Phê duyệt Đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng phòng hộ đối với khu rừng phòng hộ thuộc địa phương quản lý	1.000084	X	X	
16	Phê duyệt Đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng đặc dụng đối với khu rừng đặc dụng thuộc địa phương quản lý	1.002239	X	X	X
17	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật (trên cạn và thủy sản) đối với cơ sở có Giấy chứng nhận hết hiệu lực do xảy ra bệnh hoặc phát hiện mầm bệnh tại cơ sở đã được chứng nhận an toàn hoặc do không thực hiện giám sát, lấy mẫu đúng, đủ số lượng trong quá trình duy trì điều kiện cơ sở sau khi được chứng nhận	1.003577	X	X	X
18	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật thủy sản đối với cơ sở có nhu cầu bổ sung nội dung chứng nhận	1.003589	X	X	X
19	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật trên cạn đối với cơ sở có nhu cầu bổ sung nội dung chứng nhận	1.003598	X	X	
20	Cấp đổi Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật (trên cạn hoặc thủy sản)	1.003612	X	X	X
21	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật thủy sản	1.003619	X	X	X
22	Cấp giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật (trên cạn và thủy sản) đối với cơ sở phải đánh giá lại	1.003781	X	X	X
23	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật trên cạn (Cấp Tỉnh)	1.003810	X	X	X
24	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật trên cạn	1.003870	X	X	
25	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép hoạt động: nuôi trồng thủy sản; Nô mìn và	1.003880	X	X	

STT	TÊN DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN	MÃ SỐ	Phân thực hiện trực tuyến		
			Nộp hồ sơ trực tuyến	Trả kết quả trực tuyến	Thanh toán trực tuyến ⁱ
	các hoạt động gây nổ khác thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh				
26	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép hoạt động: du lịch, thể thao, nghiên cứu khoa học, kinh doanh, dịch vụ thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh	1.003921	X	X	
27	Cấp lại giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trong trường hợp bị mất, bị rách, hư hỏng thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh	1.004385	X	X	
28	Cấp giấy phép cho các hoạt động trồng cây lâu năm trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh	1.004815	X	X	
29	Đăng ký mã số cơ sở nuôi, trồng các loài động vật rừng, thực vật rừng nguy cấp, quý, hiếm Nhóm II và động vật, thực vật hoang dã nguy cấp thuộc Phụ lục II và III CITES	1.005327	X	X	X
30	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật thủy sản (đối với cơ sở nuôi trồng thủy sản, cơ sở sản xuất thủy sản giống)	1.007917	X	X	
31	Thẩm định, phê duyệt phương án trồng rừng thay thế diện tích rừng chuyển sang mục đích khác	2.001241	X	X	
32	Cấp giấy chứng nhận xuất xứ (hoặc Phiếu kiểm soát thu hoạch) cho lô nguyên liệu nhuộm thể hai mảnh vỏ	2.001401	X	X	
33	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép: Trồng cây lâu năm; Hoạt động của phương tiện thủy nội địa, phương tiện cơ giới, trừ xe mô tô, xe gắn máy, phương tiện thủy nội địa thô sơ thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh	2.001791	X	X	
34	Cấp giấy phép nuôi trồng thủy sản thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh	2.001793	X	X	
35	Cấp giấy phép hoạt động của phương tiện thủy nội địa, phương tiện cơ giới, trừ xe mô tô, xe gắn máy, phương tiện thủy nội địa thô sơ của UBND tỉnh	3.000152	X	X	
36	Phân loại doanh nghiệp chế biến và xuất khẩu gỗ	3.000160	X	X	
37	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y	1.001686			X
38	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật	1.004346			X
39	Cấp, cấp lại giấy phép khai thác thủy sản	1.004359			X

STT	TÊN DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN	MÃ SỐ	Phần thực hiện trực tuyến		
			Nộp hồ sơ trực tuyến	Trả kết quả trực tuyến	Thanh toán trực tuyến ⁱ
40	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật	1.004363			X
41	Cấp, cấp lại giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện sản xuất thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản (trừ nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài)	1.004915			X
42	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề thú y (trong trường hợp bị mất, sai sót, hư hỏng; có thay đổi thông tin liên quan đến cá nhân đã được cấp Chứng chỉ hành nghề thú y) - Cấp Tỉnh	1.005319			X
43	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón	1.007931			X
44	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi thương mại, thức ăn chăn nuôi theo đặt hàng.	1.008126			X
45	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi thương mại, thức ăn chăn nuôi theo đặt hàng	1.008127			X
46	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện chăn nuôi đối với chăn nuôi trang trại quy mô lớn	1.008128			X
47	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện chăn nuôi đối với chăn nuôi trang trại quy mô lớn	1.008129			X
48	Cấp giấy xác nhận nguyên liệu thủy sản khai thác trong nước (theo yêu cầu)	1.003593			X